

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đà tăng nới dài

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 5.67 điểm sau đà tăng của phiên trước. Đà bán rộng của khối ngoại đã giảm lại trong phiên thứ 2 liên tiếp. Tuy nhiên, lực mua của khối nội đang yếu đi và thanh khoản của chỉ số sụt giảm so với các phiên trước.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3.96 điểm (+0.24%), đạt 1,684.32 điểm; HNX-Index giảm nhẹ 0.48 điểm (-0.18%), còn 261.43 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong phiên tăng của chỉ số có sự sụt giảm, thanh khoản đạt dưới mức trung bình 20 phiên, đạt 22.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 792 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng nhẹ 11 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là VJC, VCB và VIC. Ngược lại, POW, TCX và MBB là những cổ phiếu bán ròng tiêu biểu.

VIC (+6.99%), GEE (+0.82%), VPL (+2.84%) là ba cổ phiếu đã nâng đỡ thị trường. Ở chiều ngược lại, VJC (-5.16%), VNM (-0.49%), VCB (-0.70%) là ba mã cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường trong phiên hôm nay.

Bất động sản, Nguyên vật liệu và Thương mại là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VIC, GVR và TLG.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giao dịch trong trạng thái trầm lắng, chủ yếu đi ngang với thanh khoản thấp. Nhà đầu tư nước ngoài chuyển sang trạng thái giao dịch trung lập sau phiên mua ròng mạnh trước đó. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trở lại vai trò nâng đỡ, góp phần giúp chỉ số tránh đóng cửa trong sắc đỏ. Các chỉ báo kỹ thuật hầu như không thay đổi so với phiên trước, khi VN-Index tiếp tục duy trì trên các đường MA20, MA50 và MA200. RSI vẫn nằm trong vùng trung tính, trong khi độ lan tỏa thị trường tiếp tục thu hẹp, phản ánh sự suy giảm về mức độ tham gia và niềm tin của dòng tiền. Lực mua duy trì trạng thái thận trọng, và trong bối cảnh không xuất hiện các yếu tố tiêu cực mới, áp lực bán vẫn được kiểm soát, chưa ghi nhận dấu hiệu bán tháo mang tính hoảng loạn.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường đang cho thấy dấu hiệu cân bằng vùng 1,600 điểm, với thanh khoản suy giảm mạnh toàn thị trường và dòng tiền tổ chức bắt đầu lan tỏa sang các nhóm ngành có triển vọng tăng trưởng tốt. Chúng tôi cho rằng VN-Index giao dịch trong xu hướng sideway (1600-1700) trong phần còn lại năm 2025, dòng tiền kỹ vọng sẽ mạnh mẽ hơn sau khi Đại hội Đảng đầu 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550-1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư theo trường phái trading có thể quan sát phản ứng thị trường quanh vùng 1,650-1,700, nếu những phiên điều chỉnh không làm chỉ số rời khỏi kênh sideway thì đây có thể là cơ hội tốt để nhà đầu tư theo trường phái này giải ngân trở lại. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng...



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,684	0.2	1.9	35.6	16.3	2.0	7,437,450
VN30 Index	1,921	-0.1	1.1	47.7	16.5	2.3	5,226,585
VN Midcap	2,311	0.2	-0.9	24.9	15.8	1.6	1,221,741
VN Smallcap	1,513	-0.2	0.4	8.7	13.4	1.0	286,549
HNX Index	261	-0.2	-1.5	17.2	22.9	1.4	413,029
UpCom	119	0.1	7.3	29.8	13.4	1.8	903,956

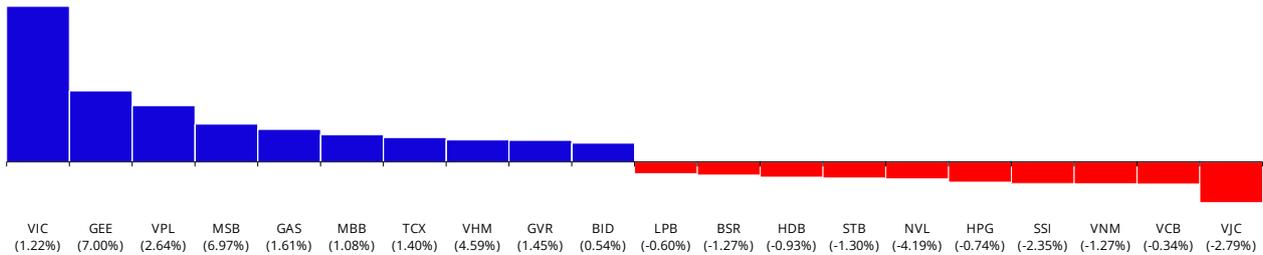
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.0	14.7	24.1	1.3	33.4	4.3	161,434
Bảo hiểm	1.3	-2.1	2.6	16.3	15.8	1.6	52,504
Bất động sản	0.5	71.3	170.3	169.4	37.6	2.9	1,848,752
CNTT	0.5	-7.1	-23.3	-16.6	21.6	4.6	186,097
Dầu khí	0.1	-1.1	-6.4	-9.9	19.9	2.2	57,597
Dịch vụ tài chính	-0.7	15.1	28.2	29.9	23.4	1.8	247,520
Tiện ích	0.8	-0.4	-1.0	-1.4	19.0	1.9	286,439
Du lịch và Giải trí	-1.5	46.6	60.7	64.7	21.1	15.8	208,920
Hàng & DV CN	0.0	6.8	23.8	26.3	16.3	1.9	180,479
Hàng CN & Gia dụng	1.9	5.2	-8.7	-6.0	13.3	1.7	56,442
Hóa chất	0.8	-4.4	-7.7	-7.6	19.7	1.8	213,643
Ngân hàng	0.1	12.3	22.0	25.7	10.7	1.8	2,587,941
Ô tô và phụ tùng	-0.8	-1.4	19.4	21.4	22.0	1.4	17,427
Tài nguyên Cơ bản	-0.7	12.3	14.4	17.9	18.5	1.6	253,759
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.6	5.8	5.5	6.1	21.1	2.7	458,391
Truyền thông	-1.0	-4.9	-6.5	39.4	17.9	1.4	2,750
Xây dựng và Vật liệu	-0.7	12.0	22.6	30.4	20.1	1.7	156,459
Y tế	0.3	0.1	-3.4	2.1	18.2	2.1	39,136

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.1	-0.5	0.9	1.4	-8.1
USD/JPY	156	-0.1	-0.7	2.3	6.0	-0.6
USD/CNY	7	0.1	-0.5	-0.4	-1.0	-3.0
KRW/USD	1,462	-0.5	-0.7	2.0	4.8	-0.7
EUR/USD	1	0.1	-0.5	0.5	0.5	-10.6
USD/VND	26,373	0.0	0.0	0.3	0.0	3.5
Dầu thô	59	0.4	-0.4	-4.0	-8.2	-17.9
Xăng	237	25.5	23.6	23.4	10.3	18.4
Khí đốt	5	0.6	2.5	33.2	59.9	26.2
Than	111	0.0	0.1	6.8	-0.4	-11.3
Vàng	4,161	0.0	2.1	4.5	22.5	58.5
Thép cuộn	3,299	-0.2	0.3	-0.7	-4.1	-5.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. STB – Ngân hàng:** Sacombank được NAPAS vinh danh với hai giải thưởng tiêu biểu, xử lý hơn 636 triệu giao dịch chiều phát hành (5.8% thị phần) và hơn 622 triệu giao dịch chiều thanh toán, ghi nhận vai trò tiên phong trong thanh toán số.
- 2. VIX – Chứng khoán:** Cổ phiếu VIX tăng kịch trần lên 24,500 đồng với 26.5 triệu đơn vị giao dịch sáng 26/11 trước thềm ĐHĐCĐ bất thường, dự kiến trình phương án chào bán hơn 919 triệu cổ phiếu và nâng kế hoạch lãi sau thuế 2025 lên 5,200 tỷ đồng.
- 3. NVL – Bất động sản:** Novaland đã tăng vốn góp tại Công ty TNHH Ngôi nhà Mega từ khoảng 212 tỷ đồng lên hơn 5,400 tỷ đồng bằng cách chuyển nhượng 47.06% cổ phần Địa Ốc No Va và 99.99% cổ phần An Phát.
- 4. KBC – Khu công nghiệp:** Khu công nghiệp Bình Giang do KBC đầu tư với tổng vốn dự kiến 1,755 tỷ đồng sẽ khởi công quý I/2026 và vận hành từ quý I/2028, dự kiến tạo việc làm cho khoảng 10,000 lao động.
- 5. VIC – Bất động sản:** Ngày 26/11, ông Phạm Nhật Vượng đăng ký chuyển quyền sở hữu 44.054 triệu cổ phiếu VIC trị giá khoảng 10,800 tỷ đồng sang VinSpeed, giảm tỷ lệ sở hữu còn 8.923%.
- 6. NVL – Bất động sản:** Công ty TNHH No Va Thảo Điền, công ty con của Novaland, bị UBCKNN xử phạt 92.5 triệu đồng do vi phạm công bố thông tin và chưa thanh toán hơn 2,067.5 tỷ đồng gốc, gần 99.8 tỷ đồng lãi trái phiếu NTDCH2227001.
- 7. PDR – Bất động sản:** Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt dự kiến sẽ đưa ra thị trường hơn 16,000 sản phẩm nhà đất từ năm 2026 với danh mục sản phẩm đã được chuẩn bị sẵn sàng.
- 8. KBC – Khu công nghiệp:** Dự báo lợi nhuận sau lợi ích cổ đông công ty mẹ của KBC năm 2025 tăng 331% đạt 1,600 tỷ đồng và năm 2026 tiếp tục tăng khoảng 80% so với 2025 nhờ bàn giao các dự án lớn.
- 9. MBB – Ngân hàng:** MB triển khai chiến lược phát triển hệ sinh thái đa tầng với gần 35 triệu tài khoản App MBBank, lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm đạt gần 15,900 tỷ đồng, tăng 18.3% so với cùng kỳ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Đầu tư Thế giới Di động – MWG

MWG – Bán lẻ: Tổng Giám đốc MWG khẳng định các biến động sở hữu gần đây chỉ là tái cấu trúc nội bộ phục vụ kế hoạch IPO, bác bỏ tin đồn thâu tóm các đơn vị bên ngoài. MWG ghi nhận doanh thu thuần 128,289 tỷ đồng sau 10 tháng đầu năm 2025.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/26/2025	11/27/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Y tế		78.6	71	95	53	
2	Du lịch và Giải trí		54.2	500	999	648	
3	Hàng cá nhân & Gia dụng		17.4	100	124	106	
4	Điện, nước & xăng dầu khí đốt		15.0	183	230	200	
5	Dầu khí		9.8	308	460	419	
6	Dịch vụ tài chính	-3.0		3,741	3,157	3,255	
7	Ngân hàng	-3.3		5,027	4,316	4,464	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-3.4		2,169	1,278	1,322	
9	Bán lẻ	-10.2		567	520	579	
10	Thực phẩm và đồ uống	-12.0		1,021	1,182	1,343	
11	Công nghệ Thông tin	-15.3		598	492	582	
12	Xây dựng và Vật liệu	-16.5		1,059	778	932	
13	Hóa chất	-17.0		329	395	476	
14	Ô tô và phụ tùng	-17.3		41	35	42	
15	Bất động sản	-18.2		3,536	2,851	3,484	
16	Tài nguyên Cơ bản	-28.4		672	499	697	
17	Bảo hiểm	-31.7		31	25	37	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	25,150	2.7	2.4	168.1	91	1,764.3	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	48,850	-0.1	-0.5	30.3	(3)	375.2	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	33,850	-1.6	-3.4	2.7	(14)	255.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	47,950	-0.6	7.4	172.8	(12)	403.1	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	57,900	-0.3	-2.5	-4.4	(25)	181.0	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,500	1.1	0.6	43.5	(11)	538.3	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,500	-0.1	0.0	12.1	(23)	354.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	102,500	0.4	4.8	156.3	(37)	321.2	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,750	-0.3	-2.5	40.5	(43)	300.7	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,750	-0.3	-3.1	53.5	(57)	216.8	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	80,000	-0.2	-1.2	33.0	(54)	280.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,250	-2.4	-4.0	23.9	(70)	152.4	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,750	0.3	0.6	112.7	(36)	827.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	33,200	-2.4	-4.6	30.7	(43)	674.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,900	-0.7	-1.3	21.1	(73)	377.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	208,000.0	7.0	21.7	627.7	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,200.0	-1.2	0.0	53.7	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,200.0	0.4	0.8	47.9	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	44,000.0	1.1	-1.5	9.3	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	44,150.0	1.6	-0.6	9.8	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,450.0	0.4	-1.1	47.9	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,200.0	0.5	1.7	12.9	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,450.0	-0.4	-2.1	-34.2	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,700.0	-2.7	-0.9	-27.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,300.0	1.1	-1.7	-13.7	-3.5	33.20	

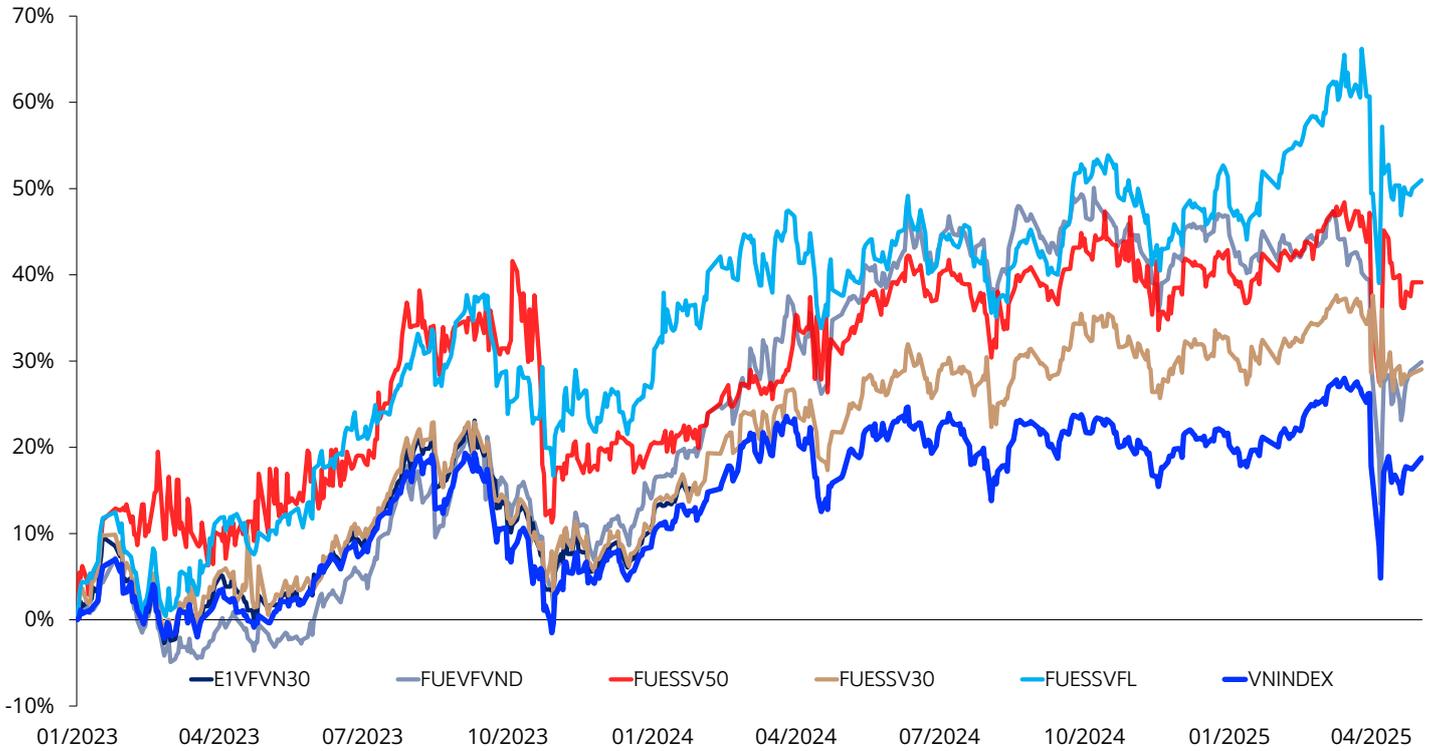
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(301.82)	VJC	POW	602.70	11/27/2025	2,575.3	2,593.5	-18.2
(102.65)	VCB	TCX	116.43	11/26/2025	3,403.9	2,776.4	627.5
(91.97)	ACB	MBB	72.82	11/25/2025	2,353.6	2,716.4	-362.7
(91.63)	VIC	FPT	67.70	11/24/2025	1,735.2	2,888.5	-1,153.3
(62.02)	VCI	VPB	67.35	11/21/2025	2,474.1	3,059.1	-585.0
(61.18)	SSI	VIX	52.9	11/20/2025	2,334.0	2,040.1	293.9
(42.51)	TCB	MSN	50.8	11/19/2025	1,879.5	2,530.7	-651.1
(3.81)	HPG	EIVFVN30	47.5	11/18/2025	2,749.7	2,796.6	-46.9
(.26)	HCM	HDB	46.	11/17/2025	2,037.5	2,945.3	-907.9
(.48)	VND	VNM	41.	11/14/2025	2,109.8	2,782.3	-672.4
				11/13/2025	2,581.6	3,551.4	-969.8
				11/12/2025	2,253.5	2,634.5	-381.0
				11/11/2025	2,091.7	2,166.5	-74.8
				11/10/2025	2,601.9	2,784.8	-182.9
				11/7/2025	2,677.4	3,988.8	-1,311.4
				11/6/2025	1,877.1	2,939.4	-1,062.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,950	-0.3%	0.1%	44.6%	1,535,500	52.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,400	0.4%	-3.7%	41.3%	1,600	0.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,770	-0.1%	-4.0%	34.7%	146,100	4.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	37,720	0.1%	-2.0%	12.5%	68,100	2.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,250	-1.4%	-2.5%	40.9%	32,400	0.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,000	-0.3%	-0.5%	43.7%	4,900	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,100	-1.1%	-0.8%	41.9%	200	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,950	0.0%	5.2%	52.4%	0	n.a	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,520	-4.0%	-4.4%	39.6%	700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,900	2.8%	0.7%	24.2%	2,800	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,210	0.0%	-4.6%	31.4%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,740	-1.3%	-2.2%	11.2%	1,600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	-2.1%	-5.4%	26.9%	2,000	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,240	n.a	-0.4%	13.3%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	0.0%	21.9%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	231.2	115,107	(554,054)	49.4	18.0	1.0	1.74	2.3	14.4	60.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	-	(2,787)	48.5	23.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.1	5,824	25,801	42.6	24.3	1.0	2.06	1.5	9.3	84.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	499.0	(37,180)	(108,597)	17.2	21.3	1.0	1.94	2.1	13.0	78.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	44.5	19.9	0.9	1.68	2.0	13.5	49.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.2	6,998	11,795	47.9	21.4	0.8	1.71	2.3	14.6	66.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.2	(9,230)	(232,801)	47.9	20.5	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	60.1	54.9	1.0	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	93.8	(41,532)	(23,857)	44.2	23.1	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.4	-	(40,253)	29.3	25.1	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.9	-	(50,934)	38.8	25.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.4	(4,853)	(27,892)	17.2	23.1	1.0	2.03	2.0	12.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	26.2	35.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	18.6	25.0	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.0	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.